

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS - ST
Ngày 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị P Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Ngọc H** - Sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã N, huyện S, Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Ngô Văn B và bà Nguyễn Thị P; Có vợ là Nguyễn Thị H2 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018);

Tiền án: không, tiền sự: Ngày 10/7/2020 bị Công an huyện S xử phạt hành chính về hành vi: Sử dụng các công cụ, P tiện hoặc các vật dụng khác gây thương tích cho thành viên trong gia đình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

- Bà Vũ Thị Thanh H3, sinh năm 1950. Trú tại: Bản N II, xã N, huyện S, Sơn La. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986. Trú tại: Bản T, xã N, huyện S, Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/01/2021 H đi uống rượu về thì xảy ra cãi chửi nhau với vợ là chị Nguyễn Thị H2, cho rằng chị H2 có nói những lời khó nghe, xúc phạm mình nên H bực tức tìm kiếm đồ vật để đánh chị H2, thấy vậy chị H2 bỏ chạy sang nhà mẹ H là bà Nguyễn Thị P cách khoảng 20 mét, H chạy đuổi theo ra đến ngoài sân thì nhặt chiếc chổi làm bằng cọng lá dừa (cán chổi được quấn bằng những sợi dây kim loại) đang để dưới gốc cây nhãn đuổi theo H2, khi H2 chạy đến sân nhà bà P thì thấy ông Ngô Văn B (bố của H) đang đứng ở sân nên H2 chạy đến đứng sau lưng ông B, H chạy đến đứng đối diện với ông B rồi cầm chổi vụt một nhát về phía sau lưng ông B thì chiếc chổi trượt qua vai của ông B, chị H2 giơ tay pH3 lên đỡ nên trúng vào tay của H2 gây thương tích. Sau đó được ông B và bà P can ngăn nên H2 chạy về nhà, H vớt chổi lại rồi đuổi theo H2, khi đến cửa H nhặt lấy một đoạn gỗ dài 90,5cm đường kính 3cm đi vào trong nhà lúc này bà Vũ Thị Thanh H3, sinh năm 1950 (mẹ đẻ của H2) và H2 đang đứng ở ngoài cửa kính mở vào phòng khách, H đi đến gần thì bà có nhắc nhở và nói H việc đánh H2, H bực tức dùng tay pH3 đâm liên tiếp 3 – 5 phát vào vùng đầu, mặt của bà H3 và dùng chân đạp một nhát vào vùng bụng của bà H3, H2 thấy vậy dùng khừ tay trái kẹp vào cổ H kéo ngửa ra đằng sau, còn bà H3 lao vào giật mạnh đoạn gậy gỗ trên tay H làm một đầu gậy trúng vào vùng lông mày trái của H bị chảy máu, thấy vậy bà H3 vớt đoạn gậy lại rồi bỏ chạy ra ngoài đường Tỉnh lộ 113, H nhặt đoạn gậy đuổi theo bà H3, còn bà P và H2 vừa chạy vừa kéo H lại nhưng không được, H chạy ra đến cổng thì đuổi kịp bà H3, H dùng tay pH3 cầm gậy giơ lên cao vụt một nhát từ trên xuống trúng vào cánh tay trái của bà H3 làm bà H3 bị ngã xuống gần rãnh nước trước cổng nhà H. Thấy vậy H2 kéo ngã H xuống rãnh thoát nước trước cổng nhà, lúc này Nguyễn Thị Mai và Lò Thị Quyên là hàng xóm nghe tiếng kêu cứu của H2 nên chạy ra can ngăn nên H đi vào trong nhà sau đó tiếp tục quay ra ngoài sân nhặt một đoạn gậy gỗ dài khoảng 40cm đường kính khoảng 04cm, dày khoảng 02cm đi ra ngoài đường đi tìm bà H3 để đánh thì được Nguyễn Chí N (cậu của H) đến giật lấy đoạn gậy gỗ vớt đi, một lúc sau H tiếp tục nhặt đoạn gậy gỗ của Nguyễn vớt tại đây tiếp tục đi tìm bà H3 thì nhìn H2 đang đứng ở đường rẽ xuống bờ Sông Mã, H đi đến phía sau lưng H2 cầm gậy vụt một nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của H2 gây thương tích xong H vớt đoạn đi rồi H đi về nhà, còn bà H3 và H2 được mọi người đưa sơ cứu.

Hậu quả bà H3 bị gãy tay trái, bầm tím ở ngực, còn H2 bị thương ở bàn tay pH3 và khâu 08 mũi ở vùng đầu. Ngày 08/01/2021 bà Nguyễn Thị P (mẹ của H) giao nộp 01 đoạn gậy gỗ màu trắng đục dài 90,5cm, đường kính 3cm và ngày 03/02/2021 Nguyễn Thị H2 giao nộp 01 cái chổi làm bằng các cọng lá dừa bó

kết lại với nhau bởi các dây kim loại quấn quanh ở phần cán, thân chổi và xòe rộng ở phần đầu chổi.

Ngày 08/01/2021 Vũ Thị Thanh H3 có đơn khởi tố H về hành vi cố ý gây thương tích đối với mình.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Vũ Thị Thanh H3 ngày 12/01/2021 tại Công an huyện huyện Sông Mã: *Tại vùng ngực pH3 có dấu vết bầm tím không rõ hình, kích thước 14 x 10cm; Tại vị trí hông phía bên trái có dấu vết rách da, bầm tím, vết rách đã khô, kích thước 2 x 0,1cm; Tại cánh tay trái ½ dưới bó bột trắng, mặt trước của bàn tay bị thâm, nề, sưng không rõ hình.*

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 11 ngày 21/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La đối với bà Vũ Thị Thanh H3 xác định:

+ *Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng xếp 01%.*

+ *Gãy xương trụ tay trái, chưa can, thẳng trục, vận động cẳng tay bình thường xếp 08%.*

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 8.92% (làm tròn số là 09%). Theo P pháp cộng tại Thông tư. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 09% (Chín phần trăm).

Cơ chế và chiều hướng hình thành vết thương: *Chấn thương phần mềm vùng lưng, gãy xương trụ tay trái của Vũ Thị Thanh H3 là do tác động trực tiếp của vật tày cứng, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong lên vùng tổn thương gây ra.*

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Nguyễn Thị H2 ngày 13/01/2021 tại Công an huyện huyện Sông Mã: *Tại vùng cằm đầu phía bên pH3 có 01 vết rách da đã được khâu 08 mũi chỉ y tế đã khô không chảy máu kích thước 6 x 0,1cm; Tại mặt trước bàn tay pH3 có 01 vết xây xước da đã khô thâm tím, kích thước 1,5 x 0,5cm; Tại ngón giữa của bàn tay pH3, mu trái có 01 vết xây xước da không rõ hình.* Quá trình xem xét chị H2 trình bày sau khi chụp X quang bác sỹ thông báo bị gãy xương giữa ngón trỏ và ngón cái hiện tại đang đắp thuốc.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 12/TgT ngày 21/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Thị H2 xác định:

+ *Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, tay pH3 xếp 02%.*

+ *Gãy xương bàn ngón I tay pH3, không hạn chế chức năng bàn tay, ngón tay xếp 08 %.*

+ *Khuyết đốt xa ngón I bàn tay pH3 (tổn thương cũ, không xếp hạng phần trăm thương tích);*

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây là 9.84% (làm tròn số là 10%). Theo P pháp cộng tại Thông tư. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10% (Mười phần trăm).

Cơ chế và chiều hướng hình thành vết thương: Chấn thương phần mềm vùng đầu, tay pH3, gãy xương bàn tay pH3 của Nguyễn Thị H2 là do tác động trực tiếp của vật tày cứng, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong lên vùng tổn thương gây ra.

Về hành vi gây thương tích cho Nguyễn Thị H2 10% vì chị H2 không có đơn đề nghị xử lý Ngô Ngọc H về tội Cố ý gây thich và cũng không yêu cầu H pH3 bồi thường sức khỏe nên H không pH3 chịu trách nhiệm hình sự về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự về hành vi này.

Ngày 09/3/2021 cơ quan Công an huyện Sông Mã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ngô Ngọc H về các tội Cố ý gây thương tích và Hành hạ vợ. Do H bỏ trốn khỏi địa P nên ngày 15/3/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Quyết định truy nã Ngô Ngọc H, đến ngày 18/7/2021 thì H bị Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an tỉnh Đắk Lắk bắt tại xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Ngô Ngọc H ngày 19/7/2021 tại Công an huyện huyện Sông Mã: *Tại vùng lông mày trái có 01 vết sẹo không rõ hình dạng, kích thước 1 x 0,1cm.*

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/TgT ngày 24/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La, kết luận đối với Ngô Ngọc H xác định:

+ *Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt xếp 06%.*

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 06% (Sáu phần trăm).

Cơ chế và chiều hướng hình thành vết thương: Thương tích phần mềm vùng trán của Ngô Ngọc H là do tác động trực tiếp của vật cứng, diện tích tiếp xúc giới hạn gây ra.

Ngày 01/10/2021 Ngô Ngọc H có đơn đề nghị không xử lý về việc H bị thương tích trong quá trình giằng co đoạn gậy gỗ với Vũ Thị Thanh H3.

Ngày 15/01/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành truy tìm đoạn gậy gỗ mà H dùng đánh H2 gây thương tích nhưng không tìm thấy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 15/01/2021 xác định hiện trường gây án là nhà ở của Ngô Ngọc H và Nguyễn Thị H2 và khu vực đường tỉnh lộ

113 tại bản T, xã N, huyện Sông Mã xác định được: Vị trí H dùng tay chân đánh bà Vũ Thị Thanh H3 và cũng là nơi H giằng co khiến H bị thương ở vùng lòng mày trái (trên nền hiên nhà phía trước phòng khách của H); Lẫy cột cổng bằng bê tông ở bên trái của nhà H theo hướng từ ngoài vào làm điểm chuẩn; Vị trí H dùng vật cứng vọt gây thương tích cho bà H3 đến điểm chuẩn là 9,60 mét; Vị trí H bị H2 vật ngã xuống rãnh thoát nước khi can ngăn H đánh bà H3 đến điểm chuẩn là 6,70 mét; Vị trí H2 bị H vọt gây thương tích ở đầu cách điểm chuẩn là 26,20 mét.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Ngô Ngọc H về tội Cố ý gây thương tích theo các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Tội Hành hạ vợ theo điểm b khoản 1 Điều 185 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần hỏi người bị hại Vũ Thị Thanh H3 nộp đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo và trình bày: Bà là mẹ đẻ của chị H2 (vợ bị cáo H), bà nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo và diễn biến của nội dung sự việc. Ngày 03/01/2021 bà có đơn yêu cầu khởi tố bị cáo H về hành vi cố ý gây thương tích với bà tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm này bà đề nghị được rút toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo H về hành vi cố ý gây thương tích đối với bà. Việc bà yêu cầu được rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, trong trạng thái tinh thần hoàn toàn minh mẫn và tỉnh táo. Bà không đề nghị bị cáo H pH3 bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Thị H2 trình bày: Chị là vợ bị cáo Ngô Ngọc H từ năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Sông Mã. Chị nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo và nội dung của vụ án, đối với hành vi bị cáo đánh chị gây thương tích tại giai đoạn điều tra chị đã có đơn đề nghị không khởi tố bị cáo về hành vi này nay chị vẫn giữ nguyên quan điểm và không có ý kiến gì khác, đối với hành vi hành hạ vợ chị nhất trí và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chị không yêu cầu bị cáo pH3 bồi thường.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận khi trình bày quan quan điểm luận tội kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ngô Ngọc H về tội Hành hạ vợ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Hành hạ vợ. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 185, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 04 – 06 tháng tù. Đề nghị áp dụng các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 155, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ vụ án đối với tội Cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc những người bị hại không yêu cầu bị cáo pH3 bồi thường.

Vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định của pháp luật. Buộc bị cáo, người bị hại Vũ Thị Thanh H3 pH3 chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với các ý kiến của người bị hại; khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng lương khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Đơn đề nghị khởi tố và trình báo của người bị hại Vũ Thị Thanh H3 ngày 08/01/2021;

- Biên bản giao nhận hung khí, đồ vật các ngày 08/01/2021 và 03/02/2021;

- Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 15/01/2021 xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án tại bản T, N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Ngô Ngọc H, Vũ Thị Thanh H3, Nguyễn Thị H2;

- Kết luận giám định pháp y về thương tích 12/TgT ngày 21/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La, kết luận thương tích đối với Nguyễn Thị H2 là 10%.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 11 ngày 21/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận thương tích đối với Vũ Thị Thanh H3 là 09%;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0022706 ngày 10/7/2020 của Công an huyện Sông Mã đối với Ngô Ngọc H;

- Lời khai của nhận tội của bị cáo về sự việc vào ngày 03/01/2021 đã xảy ra cãi vã với vợ và mẹ vợ. Sau đó đã có hành vi dùng tay, chân đâm đá vào cơ

thể và dùng một đoạn gậy gỗ vọt vào tay trái của bà H3, đồng thời cũng có hành vi đuổi đánh chị H2 và dùng gậy gỗ vọt vào đầu chị H2 gây thương tích;

- Biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 18/7/2021 đối với Ngô Ngọc H;

Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội Hành hạ vợ theo điểm b khoản 1 Điều 185 Bộ luật Hình sự tại cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 27/10/2021 là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/01/2021 do nảy sinh mâu thuẫn với vợ là chị Nguyễn Thị H2 nên Ngô Ngọc H đã có hành vi dùng tay chân đấm đá, bóp cổ và dùng gậy gỗ vọt vào người gây thương tích đối với bà Vũ Thị Thanh H3, tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 9%, và đuổi đánh chị H2, dùng gậy gỗ vọt vào đầu chị H2 gây thương tích 10%, mặc dù trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hành hạ các thành viên trong gia đình.

Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại Vũ Thị Thanh H3 đã có đề nghị và viết đơn xin được rút toàn bộ yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Ngô Ngọc H, xét yêu cầu là tự nguyện và thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại nên HĐXX chấp nhận và đình chỉ vụ án đối với tội Cố ý gây thương tích của bị cáo Ngô Ngọc H.

Do vậy, hành vi bị cáo đã thực hiện phạm tội hành hạ vợ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 185 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là *“phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân, sự bình yên và hạnh phúc của gia đình được pháp luật bảo hộ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa P. Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã trốn khỏi nơi cư trú gây khó khăn cho công tác giải quyết vụ án và bị bắt tạm giam theo Lệnh truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra, tuy nhiên bị cáo cũng được người bị hại và gia đình bảo lãnh xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của hành vi phạm tội, cũng pH3 đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bị cáo pH3 bồi thường, không có thêm yêu cầu và đề nghị gì. Xét nội dung thoả thuận giữa bị cáo và những người bị hại không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về hành vi bị cáo gây thương tích cho Nguyễn Thị H2 10% do chị H2 không có đơn đề nghị xử lý bị cáo về tội Cố ý gây thích; Ngày 01/10/2021 bị cáo cũng có đơn đề nghị không xử lý về việc bị cáo bị thương tích (theo kết luận giám định là 6%) trong quá trình giằng co đoạn gây gỗ với bà Vũ Thị Thanh H3; Nên HĐXX chấp nhận những đề nghị này và không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 đoạn gây gỗ và 01 chiếc chổi thu giữ trong vụ án là tài sản sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngô Ngọc H, người bị hại Vũ Thị Thanh H3 pH3 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 155, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ vụ án đối với tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 185; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 điều 54 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc H phạm tội: Hành hạ vợ.

- Xử phạt bị cáo Ngô Ngọc H 04 tháng 01 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2021.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự

Chấp nhận việc người bị hại không yêu cầu bị cáo pH3 bồi thường.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ màu trắng đục dài 90,5 cm, đường kính 03cm; 01 cây chổi chà làm bằng các cọng lá dừa nước bó kết lại với nhau, bởi các dây kim loại quấn ở phần cán, tổng chiều dài phần cán và thân chổi là 90cm, đường kính cán chổi là 4cm.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 148/QĐ-VKS ngày 27/10/2021 và theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo pH3 chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 3 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bà Vũ Thị Thanh H3 pH3 chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại Vũ Thị Thanh H3 và Nguyễn Thị H2 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2021)/.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung